

Số: **522**/QĐ-VKSTC

Hà Nội, ngày **01** tháng **11** năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, cách chức đối với công chức, viên chức trong ngành Kiểm sát nhân dân

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2008

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010;

Căn cứ Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự năm 2015;

Căn cứ Quy định số 105-QĐ/TW ngày 10/12/2017 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, cách chức đối với công chức, viên chức trong ngành Kiểm sát nhân dân.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 05/QĐ-VKSTC-V15 ngày 22/12/2015 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao (ban hành kèm theo Quy chế về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, cách chức đối với công chức, viên chức trong ngành Kiểm sát nhân dân).

Điều 3. Thủ trưởng đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự trung ương, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao; Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ủy ban Tư pháp của Quốc hội;
- Lãnh đạo VKSNDTC;
- Đảng ủy VKSNDTC;
- Website VKSNDTC;
- Lưu: VT, V15.

VIỆN TRƯỞNG



Lê Minh Trí

QUY CHẾ

Về việc **bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, cách chức đối với công chức, viên chức trong ngành Kiểm sát nhân dân**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-VKSTC ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, trình tự, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, thôi giữ chức, miễn nhiệm, cách chức đối với công chức, viên chức của Viện kiểm sát nhân dân, Viện kiểm sát quân sự các cấp.

2. Quy định này được áp dụng đối với công chức, viên chức của Viện kiểm sát nhân dân, Viện kiểm sát quân sự các cấp, cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan trong quá trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, thôi giữ chức, miễn nhiệm, cách chức đối với công chức, viên chức trong ngành Kiểm sát nhân dân.

Điều 2. Từ ngữ sử dụng trong Quy chế


Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Bổ nhiệm* là việc công chức, viên chức được người có thẩm quyền quyết định giữ một chức vụ lãnh đạo, quản lý (chức vụ) hoặc chức danh tư pháp, chức danh khác (chức danh) theo quy định của pháp luật.

2. *Bổ nhiệm lần đầu* là việc công chức, viên chức được người có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm giữ chức vụ, chức danh lần đầu tiên.

3. *Bổ nhiệm lại* là việc công chức, viên chức khi hết thời hạn giữ chức vụ, chức danh, được người có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm tiếp tục giữ chức vụ, chức danh đang đảm nhiệm.

4. *Điều động* là việc công chức, viên chức được người có thẩm quyền quyết định chuyển từ cơ quan, đơn vị này đến làm việc tại cơ quan, đơn vị khác trong ngành Kiểm sát nhân dân.

5. *Luân chuyển* là việc công chức, viên chức trong diện quy hoạch được người có thẩm quyền bổ nhiệm giữ chức vụ ở đơn vị mới trong thời hạn nhất định để tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện theo yêu cầu nhiệm vụ. 

6. *Biệt phái* là việc công chức, viên chức của Viện kiểm sát nhân dân được người có thẩm quyền quyết định chuyển đến làm việc ở cơ quan nhà nước hoặc đơn vị khác theo yêu cầu nhiệm vụ.

7. *Từ chức* là việc công chức, viên chức đang giữ chức vụ hoặc chức danh tự mình đề nghị được từ chức khi chưa hết nhiệm kỳ hoặc khi chưa hết thời hạn bổ nhiệm.

8. *Miễn nhiệm* là việc công chức, viên chức đang giữ chức vụ, chức danh được cấp có thẩm quyền quyết định không tiếp tục giữ chức vụ, chức danh đang đảm nhiệm.

9. *Thôi giữ chức* là việc công chức, viên chức có nguyện vọng không tiếp tục giữ chức vụ hoặc chức danh đang đảm nhiệm và được cấp có thẩm quyền quyết định.

10. *Cách chức* là việc công chức, viên chức đang giữ chức vụ hoặc chức danh bị người có thẩm quyền quyết định không được tiếp tục giữ chức vụ hoặc chức danh đó khi chưa hết nhiệm kỳ hoặc chưa hết thời hạn bổ nhiệm và có quyết định cách chức.

11. *Không bổ nhiệm lại* là việc công chức, viên chức khi hết thời hạn giữ chức vụ, chức danh không được bổ nhiệm tiếp tục giữ chức vụ, chức danh đó.

12. *Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ* là Vụ Tổ chức cán bộ ở Viện kiểm sát nhân dân tối cao, phòng được giao thực hiện nhiệm vụ công tác tổ chức cán bộ tại Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh.

13. *Người đứng đầu* là Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân các cấp; Vụ trưởng và tương đương thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Viện trưởng Viện nghiệp vụ và tương đương thuộc Viện kiểm sát nhân dân cấp cao; Trưởng phòng và tương đương.

Điều 3. Nguyên tắc

1. Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao lãnh đạo công tác tổ chức cán bộ trong ngành Kiểm sát nhân dân. Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh hoặc lãnh đạo, cấp ủy cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo công tác tổ chức cán bộ theo quy định.

2. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trên cơ sở phát huy đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của từng thành viên, nhất là của người đứng đầu; việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, thôi giữ chức, miễn nhiệm, cách chức đối với công chức, viên chức phải theo đúng quy định của pháp luật.

3. Xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và điều kiện, tiêu chuẩn của công chức, viên chức; bảo đảm sự ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ công chức, viên chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị.

Điều 4. Trách nhiệm và thẩm quyền

1. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm đối với công chức, viên chức giữ chức vụ, chức danh trong ngành Kiểm sát nhân dân, trừ chức danh Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm tra viên ở Viện kiểm sát nhân dân cấp dưới.

2. Thủ trưởng đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm thực hiện theo Quy chế phân cấp quản lý công chức, viên chức và người lao động trong ngành Kiểm sát nhân dân.

3. Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân tối cao đề nghị Hội đồng tuyển chọn Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao tuyển chọn, xem xét việc miễn nhiệm, cách chức Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân các cấp có trách nhiệm tuyển chọn người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, xem xét người thuộc trường hợp miễn nhiệm, cách chức chức danh Kiểm tra viên các ngạch; cử người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi Kiểm sát viên sơ cấp, Kiểm sát viên trung cấp, Kiểm sát viên cao cấp, Kiểm tra viên chính, Kiểm tra viên cao cấp; đề nghị cấp có thẩm quyền bổ nhiệm lại, không bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức Kiểm sát viên các ngạch theo quy định.

4. Hội đồng tuyển chọn Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao tuyển chọn, xem xét đề Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao trình Chủ tịch nước bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

5. Hội đồng thi tuyển Kiểm sát viên sơ cấp, Kiểm sát viên trung cấp, Kiểm sát viên cao cấp (Hội đồng thi tuyển Kiểm sát viên) tổ chức các kỳ thi, công bố danh sách những người trúng tuyển và đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao bổ nhiệm người đã trúng tuyển làm Kiểm sát viên sơ cấp, Kiểm sát viên trung cấp, Kiểm sát viên cao cấp.

6. Hội đồng thi tuyển Kiểm tra viên chính, Kiểm tra viên cao cấp tổ chức các kỳ thi, công bố danh sách những người trúng tuyển và đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao bổ nhiệm người trúng tuyển làm Kiểm tra viên chính, Kiểm tra viên cao cấp. *42*

7. Hội đồng thi tuyển Điều tra viên sơ cấp, Điều tra viên trung cấp, Điều tra viên cao cấp tổ chức các kỳ thi, công bố danh sách những người trúng tuyển và đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao bổ nhiệm người trúng tuyển làm Điều tra viên sơ cấp, Điều tra viên trung cấp, Điều tra viên cao cấp.

8. Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ có trách nhiệm giúp Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân và Ủy ban kiểm sát cùng cấp đề xuất nhân sự, nhận xét, đánh giá, thẩm định, xây dựng hồ sơ và thực hiện các nhiệm vụ về công tác tổ chức cán bộ.

Chương II

BỔ NHIỆM, BỔ NHIỆM LẠI

Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện bổ nhiệm

1. Bảo đảm tiêu chuẩn chung theo quy định của Đảng, của pháp luật và của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao đối với công chức, viên chức và tiêu chuẩn cụ thể đối với từng chức vụ, chức danh được bổ nhiệm.

2. Công chức, viên chức được xem xét bổ nhiệm giữ chức vụ phải có đủ các điều kiện sau:

a) Trong diện quy hoạch chức vụ đó hoặc tương đương trở lên; có đầy đủ hồ sơ và thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục bổ nhiệm;

b) Tuổi bổ nhiệm:

b1) Công chức, viên chức được bổ nhiệm lần đầu phải còn đủ thời gian công tác ít nhất là 05 năm; trường hợp đã giữ chức vụ nhưng do nhu cầu công tác mà được điều động và bổ nhiệm giữ chức vụ mới tương đương thì không tính tuổi như bổ nhiệm lần đầu; trường hợp đã từ chức, miễn nhiệm hoặc bị cách chức, giáng chức nếu được xem xét để bổ nhiệm thì việc tính tuổi để bổ nhiệm thực hiện như bổ nhiệm lần đầu.

b2) Tuổi bổ nhiệm chức vụ đối với công chức, viên chức, chức danh thuộc Viện kiểm sát quân sự các cấp được thực hiện theo quy định của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam và quy định của Bộ Quốc phòng.

c) Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao, được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận.

3. Công chức, viên chức được xem xét bổ nhiệm chức danh phải bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự năm 2015 và quy định tại khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều này. ✍

4. Công chức, viên chức bị cách chức hoặc giáng chức do tham nhũng thì không được bổ nhiệm chức vụ theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các quy định pháp luật có liên quan. Không đề nghị bổ nhiệm mới đối với công chức, viên chức đang trong thời gian xem xét hoặc đang thi hành kỷ luật.

Điều 6. Thời hạn giữ chức vụ, chức danh

1. Thời hạn giữ chức vụ là 05 năm. Thời hạn giữ chức danh Kiểm sát viên, Điều tra viên khi được bổ nhiệm lần đầu là 05 năm, trường hợp được bổ nhiệm lại hoặc nâng ngạch thì thời hạn là 10 năm hoặc cho đến khi nghỉ hưu nếu thời hạn còn lại không đủ 10 năm.

2. Công chức, viên chức khi hết thời hạn giữ chức vụ, chức danh thì phải được xem xét để thực hiện quy trình bổ nhiệm lại.

3. Trường hợp thay đổi tên chức vụ do thay đổi tên cơ quan, đơn vị, hoặc được điều động đến đơn vị mới giữ chức vụ ngang nhau thì thời hạn để bổ nhiệm lại tính từ ngày quyết định bổ nhiệm chức vụ cũ có hiệu lực.

4. Công chức, viên chức được giao nhiệm vụ “quyền” hoặc “phụ trách” đơn vị không quá 06 tháng, được hưởng phụ cấp chức vụ của cấp trưởng. Thời gian đảm nhiệm “quyền” hoặc “phụ trách” không được tính vào thời hạn giữ chức vụ cấp trưởng.

Điều 7. Trình tự bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ

1. Trình tự bổ nhiệm đối với nhân sự đang công tác trong ngành Kiểm sát nhân dân được thực hiện theo Phụ lục số 01 của Quy chế này.

2. Trình tự bổ nhiệm chức vụ đối với nguồn nhân sự từ nơi khác (ngoài đơn vị) được thực hiện như sau:

Sau khi có chủ trương của Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, của tập thể lãnh đạo và cấp ủy Viện kiểm sát nhân dân cấp cao hoặc của Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh về bổ nhiệm chức vụ thì cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ làm thủ tục (thông báo) giới thiệu nhân sự.

a) Trường hợp nhân sự do cơ quan, đơn vị đề xuất thì tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ quan, đơn vị thảo luận thống nhất về chủ trương và giao cho người đứng đầu đơn vị tiến hành các công việc sau:

a1) Gặp công chức, viên chức được đề nghị bổ nhiệm để trao đổi ý kiến về yêu cầu nhiệm vụ công tác;

a2) Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ quan, đơn vị nơi công chức, viên chức đang công tác về chủ trương điều động; lấy nhận xét, đánh

giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy đối với nhân sự, xác minh lý lịch của công chức, viên chức;

a3) Thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự (bằng phiếu kín). Xây dựng hồ sơ bổ nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Quy chế này.

a4) Lập Tờ trình đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm.

b) Trường hợp nhân sự do cơ quan có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm dự kiến điều động, bổ nhiệm công chức, viên chức từ nguồn nhân sự ngoài cơ quan, đơn vị thì lãnh đạo đơn vị hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ tiến hành các công việc sau:

b1) Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo cơ quan và cấp ủy để tiếp nhận công chức, viên chức về dự kiến bổ nhiệm.

b2) Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo và cấp ủy nơi công chức, viên chức đang công tác về chủ trương điều động, bổ nhiệm và lấy nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy.

b3) Gặp công chức, viên chức được dự kiến điều động, bổ nhiệm để trao đổi ý kiến về yêu cầu nhiệm vụ công tác. Xây dựng hồ sơ bổ nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Quy chế này.


b4) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định về nhân sự.

b5) Làm tờ trình, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm theo phân cấp quản lý cán bộ.

b6) Trường hợp công chức, viên chức dự kiến điều động, bổ nhiệm bảo đảm được tiêu chuẩn bổ nhiệm, nhưng chưa được cơ quan nơi công chức, viên chức đang công tác nhất trí điều động, thì cơ quan tham mưu về công tác cán bộ vẫn có thể báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ Phó Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự trung ương, Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự cấp quân khu và cấp khu vực do Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định theo đề nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự trung ương. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại thực hiện theo quy định của Bộ Quốc phòng và Quy chế này.

4. Trường hợp bổ nhiệm chức vụ qua thi tuyển, trước kỳ thi phải thực hiện trình tự các bước tương ứng với mỗi chức vụ lãnh đạo, quản lý theo khoản 1 Điều 7 Quy chế này. Sau khi trúng tuyển, Hội đồng thi tuyển đề nghị người có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm.

5. Trình tự bổ nhiệm lại: Chậm nhất là 60 ngày trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm chức vụ, cơ quan quản lý, sử dụng công chức, viên chức thực hiện trình tự, thủ tục bổ nhiệm lại như sau: 

a) Công chức, viên chức làm báo cáo tự nhận xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ về: Việc chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong và lề lối làm việc; tinh thần trách nhiệm và phối hợp trong việc thực hiện nhiệm vụ; thái độ phục vụ nhân dân; tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ. Xây dựng hồ sơ bổ nhiệm lại theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Quy chế này.

b) Tập thể công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến và bỏ phiếu tín nhiệm (bằng phiếu kín) đối với nhân sự đề nghị bổ nhiệm lại theo khoản 1 Điều 7 Quy chế này tương ứng với mỗi chức vụ lãnh đạo, quản lý đề nghị bổ nhiệm lại.

c) Lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng công chức, viên chức nhận xét, đánh giá và đề xuất ý kiến có bổ nhiệm lại hay không bổ nhiệm lại. Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; tập thể lãnh đạo và cấp ủy Viện kiểm sát nhân dân cấp cao; Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh thảo luận, xem xét, bỏ phiếu kín quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định theo phân cấp quản lý cán bộ. Người được trên 50% số người được triệu tập ở các hội nghị đồng ý thì được trình cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm lại; trường hợp từ 50% trở xuống số người được triệu tập đồng ý thì không đề nghị bổ nhiệm lại và báo cáo cấp có thẩm quyền.

Chậm nhất là 30 ngày trước khi hết nhiệm kỳ, hồ sơ đề nghị bổ nhiệm lại phải có ở cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh.

Điều 8. Trình tự bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức danh

1. Trình tự bổ nhiệm Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao được thực hiện theo Phụ lục số 02 của Quy chế này.

2. Trình tự bổ nhiệm chức danh tư pháp qua thi tuyển:

Bước 1: Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao căn cứ chỉ tiêu, số lượng chức danh được giao để xác định chủ trương thi tuyển và bổ nhiệm.

Bước 2: Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ xây dựng hồ sơ dự thi; tập hợp đơn khiếu nại, tố cáo và các tài liệu có liên quan (nếu có) trình Ủy ban kiểm sát cùng cấp tuyển chọn người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi.

Bước 3: Hội đồng thi tuyển tổ chức kỳ thi tuyển, công bố danh sách những người trúng tuyển và đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự trung ương bổ nhiệm người đã trúng tuyển vào các chức danh tư pháp theo quy định.

3. Trình tự bổ nhiệm chức danh tư pháp không qua thi tuyển:

Bước 1: Ban cán sự đảng hoặc lãnh đạo và cấp ủy Viện kiểm sát nhân dân các cấp căn cứ chỉ tiêu số lượng chức danh được giao để xác định chủ trương bổ nhiệm.

Bước 2: Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ xây dựng hồ sơ bổ nhiệm; tập hợp đơn khiếu nại, tố cáo và các tài liệu có liên quan đến việc bổ nhiệm (nếu có) trình Ủy ban kiểm sát cùng cấp tuyển chọn người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện để đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân các cấp, Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự trung ương bổ nhiệm theo thẩm quyền được phân cấp.

4. Trình tự bổ nhiệm các chức danh khác thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều này và quy định cụ thể của pháp luật đối với từng chức danh.

5. Trình tự bổ nhiệm lại: Chậm nhất là 60 ngày trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm chức danh, cơ quan quản lý công chức, viên chức thực hiện trình tự, thủ tục bổ nhiệm lại như sau:

a) Công chức, viên chức làm báo cáo tự nhận xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời gian giữ chức danh về: Việc chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong và lề lối làm việc; tinh thần trách nhiệm và phối hợp trong việc thực hiện nhiệm vụ; thái độ phục vụ nhân dân; tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ. Xây dựng hồ sơ bổ nhiệm lại theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Quy chế này.

b) Tập thể công chức, viên chức trong đơn vị nơi công tác tham gia ý kiến đối với người được bổ nhiệm lại.

c) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng công chức, viên chức nhận xét, đánh giá và đề xuất ý kiến bổ nhiệm lại hay không bổ nhiệm lại. Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân thảo luận, xem xét, bỏ phiếu kín đồng ý bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định hoặc Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại. Người được trên 50% số người được triệu tập có mặt ở hội nghị đồng ý thì trình cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm lại; trường hợp từ 50% trở xuống đồng ý thì không đề nghị bổ nhiệm lại và báo cáo cấp có thẩm quyền.

d) Đối với việc bổ nhiệm lại chức danh Điều tra viên các ngạch thực hiện trình tự theo điểm a và b khoản 5 Điều này và người đứng đầu đơn vị trực tiếp sử dụng công chức nhận xét, đánh giá và đề xuất ý kiến bổ nhiệm lại hay không bổ nhiệm lại. Tập thể Thủ trưởng và cấp ủy Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao, tập thể lãnh đạo và cấp ủy Viện kiểm sát quân sự trung ương thảo luận, xem xét, bỏ phiếu kín về việc bổ nhiệm lại hay không bổ nhiệm lại, đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định. Người được trên 50% số người được triệu tập có mặt ở hội nghị đồng ý thì trình cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm lại; trường hợp từ 50% trở xuống đồng ý thì không đề nghị bổ nhiệm lại và báo cáo cấp có thẩm quyền.

Điều 9. Trình tự lấy phiếu tín nhiệm

Việc lấy phiếu tín nhiệm được tiến hành bằng hình thức mở hội nghị hoặc gửi phiếu kín. Trường hợp mở hội nghị thì trình tự như sau:

1. Cơ quan có thẩm quyền lấy phiếu tín nhiệm thông báo chủ trương, quán triệt và phổ biến về nhu cầu, tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm đối với chức vụ hoặc chức danh cần bổ nhiệm.

2. Giới thiệu danh sách, tóm tắt lý lịch, nhận xét, đánh giá về nhân sự được giới thiệu lấy ý kiến tín nhiệm.

3. Nhân sự được giới thiệu trình bày bản kiểm điểm, chương trình hành động nếu được bổ nhiệm.

4. Hội nghị tiến hành lấy phiếu tín nhiệm.

Điều 10. Lấy ý kiến cấp ủy

1. Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao trao đổi bằng văn bản với cấp ủy cấp tỉnh về nhân sự đề nghị bổ nhiệm chức vụ Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh.

2. Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh trao đổi bằng văn bản với cấp ủy cấp huyện về nhân sự đề nghị bổ nhiệm chức vụ Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện.

3. Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ lấy ý kiến của đảng ủy cùng cấp có công chức, viên chức được đề nghị bổ nhiệm.

Điều 11. Điều kiện bổ nhiệm lại, không bổ nhiệm lại

1. Việc bổ nhiệm lại được thực hiện khi có đủ các điều kiện sau:

a) Hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ hoặc chức danh, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo; Trường hợp có một lần bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ do bị kỷ luật khiển trách trong thời gian giữ chức vụ hoặc chức danh và quyết định kỷ luật đã hết hiệu lực theo quy định hoặc một lần bị kỷ luật khiển trách nhưng chưa hết hiệu lực mà có nhiều thành tích công tác trong thời gian giữ chức vụ hoặc chức danh và vẫn đủ điều kiện, tiêu chuẩn khác thì cơ quan có thẩm quyền vẫn tiến hành xem xét bổ nhiệm lại (trừ trường hợp bị kỷ luật vì tham nhũng);

Trường hợp công chức, viên chức bị kỷ luật cảnh cáo trong thời gian giữ chức vụ, chức danh theo khoản 2 Điều này nhưng có thành tích xuất sắc trong công tác, được tặng bằng khen của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh thì có thể được xem xét bổ nhiệm lại.

b) Cơ quan, đơn vị có nhu cầu;

c) Đủ sức khỏe để tiếp tục đảm nhiệm chức vụ hoặc chức danh cũ. 

2. Không bổ nhiệm lại khi công chức, viên chức thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Công chức, viên chức có nguyện vọng không bổ nhiệm lại;

b) Không đủ các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này;

c) Trong thời gian 36 tháng gần nhất đến thời điểm bổ nhiệm lại, công chức, viên chức thuộc một trong các trường hợp sau đây:

c1) Có từ 02 năm trở lên bị xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ;

c2) Có từ 02 lần bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên hoặc có từ một lần bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

c3) Để xảy ra từ 02 trường hợp (bị can hoặc bị cáo) trở lên bị đình chỉ do hành vi không cấu thành tội phạm hoặc bản án có hiệu lực pháp luật tuyên bị cáo không phạm tội do lỗi của mình; 01 bị can hoặc bị cáo bị đình chỉ vì lý do không phạm tội do lỗi của mình hoặc có vi phạm pháp luật khác nhưng gây dư luận bức xúc trong xã hội, gây ảnh hưởng đến uy tín của Ngành.

3. Cán bộ không được bổ nhiệm lại được xem xét bố trí công tác khác.

Điều 12. Bổ nhiệm lại trong trường hợp không đủ nhiệm kỳ

1. Công chức, viên chức khi hết thời hạn bổ nhiệm chức vụ hoặc chức danh, tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới 02 năm công tác thì làm bản kiểm điểm công tác và có xác nhận sức khỏe của cơ quan có thẩm quyền. Tập thể lãnh đạo Viện kiểm sát thảo luận hoặc Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát nơi công chức, viên chức đang công tác xem xét, nếu cán bộ còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, sức khỏe, uy tín, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ thì thống nhất biểu quyết (bằng phiếu kín), lập tờ trình gửi cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định kéo dài thời hạn giữ chức vụ hoặc chức danh cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định mà không phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại.

2. Công chức, viên chức khi hết thời hạn giữ chức vụ hoặc chức danh mà thời gian công tác đến khi nghỉ hưu còn từ 02 năm công tác trở lên thì phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại theo quy định.

Điều 13. Thẩm quyền, trách nhiệm trong việc bổ nhiệm lại

1. Cấp nào có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm công chức, viên chức thì cấp đó có thẩm quyền bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại.

2. Lãnh đạo cơ quan, đơn vị có công chức, viên chức thuộc trường hợp bổ nhiệm lại có trách nhiệm phối hợp với cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ cấp trên rà soát, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại.

Điều 14. Hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, không bổ nhiệm lại

1. Hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại gồm các tài liệu sau đây:

- a) Tờ trình đề nghị bổ nhiệm (hoặc bổ nhiệm lại);
- b) Nghị quyết của Ban cán sự đảng hoặc văn bản của lãnh đạo và cấp ủy Viện kiểm sát nhân dân (nơi không có Ban cán sự đảng) về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại;
- c) Văn bản hiệp y của cấp ủy địa phương theo quy định (không phải thực hiện đối với việc kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc chức danh);
- d) Sơ yếu lý lịch theo mẫu quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Bộ Nội vụ, có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền quản lý (không quá 06 tháng tính đến ngày nhận hồ sơ);
- đ) Kết luận của cơ quan có thẩm quyền về tiêu chuẩn chính trị cán bộ;
- e) Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị có liên quan đến việc bổ nhiệm lần đầu, trường hợp bổ nhiệm lại chỉ bổ sung văn bằng chứng chỉ mới (nếu có);
- g) Bản kiểm điểm trong 03 năm công tác gần nhất và chương trình hành động công tác thời gian tiếp theo đối với người được bổ nhiệm lần đầu nếu được bổ nhiệm hoặc bản kiểm điểm công tác trong nhiệm kỳ đối với bổ nhiệm lại;
- h) Nhận xét, đánh giá của lãnh đạo và cấp ủy cơ quan, đơn vị;
- i) Biên bản hội nghị giới thiệu nhân sự, tín nhiệm của các hội nghị (đối với bổ nhiệm chức vụ);
- k) Nhận xét, đánh giá của cấp ủy hoặc chính quyền nơi cư trú (có giá trị trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày bổ nhiệm, bổ nhiệm lại);
- l) Giấy khám sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp (có giá trị trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày bổ nhiệm, bổ nhiệm lại);
- m) Bản kê khai tài sản, thu nhập cá nhân theo quy định.

2. Hồ sơ không bổ nhiệm lại gồm Tờ trình, các tài liệu chứng minh công chức, viên chức thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 11 Quy chế này.

3. Hồ sơ dự thi chức danh, bổ nhiệm lại chức danh gồm các tài liệu quy định tại các điểm a, d, e, g, h, k, l, m khoản 1 Điều này. *KL*

Điều 15. Chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại

Công chức, viên chức được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại được hưởng phụ cấp và các chế độ khác theo quy định của pháp luật đối với chức vụ, chức danh được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại.

Chương III

ĐIỀU ĐỘNG, LUÂN CHUYÊN, BIỆT PHÁI

Điều 16. Điều động

1. Việc điều động công chức, thay đổi vị trí việc làm của viên chức trong ngành Kiểm sát nhân dân được thực hiện trong các trường hợp sau:

- a) Được cấp có thẩm quyền quyết định theo yêu cầu nhiệm vụ hoặc do nhu cầu của cơ quan, đơn vị quản lý;
- b) Do chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của pháp luật;
- c) Theo kế hoạch sử dụng, sắp xếp, bố trí công chức trong cơ quan, đơn vị và giữa các cơ quan, đơn vị theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền;
- d) Theo nguyện vọng của cá nhân, được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

2. Việc điều động được thực hiện theo trình tự sau:


a) Công chức, viên chức có đơn trình bày nguyện vọng hoặc người đứng đầu cơ quan, đơn vị chỉ đạo hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ nơi công chức chuyển đến đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét điều động;

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chỉ đạo cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ và các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định, trao đổi với cơ quan, đơn vị có liên quan theo phân cấp quản lý trong ngành Kiểm sát nhân dân và xin ý kiến bằng văn bản của cấp ủy cùng cấp theo quy định (áp dụng trong trường hợp điều động công chức đang giữ chức vụ lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện);

c) Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định điều động hoặc trình cấp trên xem xét, quyết định điều động.

d) Trước khi điều động công chức, viên chức từ đơn vị này đến đơn vị khác thì cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ trao đổi với cá nhân, cơ quan, đơn vị có người điều động.

Điều 17. Luân chuyên

1. Việc luân chuyên công chức trong ngành Kiểm sát nhân dân chỉ được thực hiện đối với công chức giữ chức vụ và trong quy hoạch, thuộc các trường hợp sau: 

a) Theo yêu cầu nhiệm vụ, quy hoạch, kế hoạch sử dụng công chức của cơ quan, đơn vị;

b) Luân chuyển giữa Viện kiểm sát nhân dân các cấp, giữa các đơn vị cùng cấp theo quy hoạch nhằm tiếp tục rèn luyện, đào tạo, bồi dưỡng công chức lãnh đạo, quản lý.

2. Việc luân chuyển được thực hiện theo trình tự sau:

a) Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, tập thể lãnh đạo và cấp ủy Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh căn cứ quy hoạch, kế hoạch luân chuyển để xem xét, quyết định chủ trương, vị trí, nhân sự thực hiện luân chuyển;

b) Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện quy trình luân chuyển theo quy định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 18. Biệt phái

1. Việc biệt phái công chức, viên chức trong ngành Kiểm sát nhân dân chỉ được thực hiện trong các trường hợp sau:

a) Theo nhiệm vụ đột xuất, cấp bách;

b) Để thực hiện công việc cần giải quyết trong một thời gian nhất định;

c) Theo yêu cầu nhiệm vụ và kế hoạch đào tạo, sử dụng công chức, viên chức của đơn vị.

2. Không biệt phái đối với công chức, viên chức nữ đang mang thai hoặc nuôi con dưới 12 tháng tuổi; công chức, viên chức đang ốm đau, bệnh tật hoặc có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

3. Thời hạn biệt phái công chức, viên chức không quá 03 năm, kể từ ngày bắt đầu thực hiện nhiệm vụ được biệt phái.

4. Công chức, viên chức được cử biệt phái chịu sự phân công, bố trí, đánh giá, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ công tác của cơ quan, đơn vị nơi được biệt phái đến và vẫn thuộc biên chế của cơ quan, đơn vị trước khi biệt phái. Cơ quan, đơn vị cử công chức, viên chức biệt phái có trách nhiệm bố trí công việc phù hợp sau khi hết thời hạn biệt phái.

Điều 19. Chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức được điều động, luân chuyển, biệt phái

1. Công chức, viên chức giữ chức vụ được điều động đến vị trí công tác khác mà phụ cấp chức vụ mới thấp hơn phụ cấp chức vụ hiện đang đảm nhiệm thì được bảo lưu chênh lệch phụ cấp chức vụ trong thời gian 06 tháng, kể từ ngày

ban hành quyết định có hiệu lực. Công chức, viên chức giữ chức vụ được điều động do yêu cầu công tác, nguyện vọng hoặc do sắp xếp tổ chức mà không được giữ chức vụ thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ (nếu có) trong thời gian 06 tháng, kể từ ngày ban hành quyết định có hiệu lực.

2. Công chức, viên chức được luân chuyển đến vị trí công tác khác mà phụ cấp chức vụ mới thấp hơn phụ cấp chức vụ hiện đang đảm nhiệm thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ hiện đang được hưởng trong thời gian luân chuyển.

3. Công chức, viên chức được biệt phái do cơ quan đơn vị trước khi biệt phái trả lương và bảo đảm các quyền lợi khác trong thời gian biệt phái. Công chức, viên chức được biệt phái đến làm việc ở miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn còn được hưởng các chế độ, chính sách ưu đãi theo quy định của pháp luật.

Chương IV

TỪ CHỨC, THÔI GIỮ CHỨC VỤ, MIỄN NHIỆM, CÁCH CHỨC

Điều 20. Từ chức

1. Công chức, viên chức tự nguyện, chủ động xin từ chức được xem xét, cho từ chức khi thuộc một trong các trường hợp sau đây :

a) Để chuyển giao vị trí lãnh đạo, quản lý;

b) Tự nhận thấy không đủ sức khỏe, năng lực, uy tín để hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao;

c) Tự nhận thấy sai phạm, khuyết điểm của cơ quan, đơn vị mình hoặc của cấp dưới có liên quan đến trách nhiệm của mình;

d) Vì lý do cá nhân khác.

2. Công chức, viên chức chưa được cấp có thẩm quyền quyết định cho từ chức vẫn phải tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, chức trách được giao.


3. Công chức, viên chức không được xin từ chức trong thời gian bị thanh tra, kiểm tra, điều tra của cơ quan có thẩm quyền.

4. Việc xem xét, cho từ chức được thực hiện theo trình tự sau:

a) Công chức, viên chức có đơn xin từ chức;

b) Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ thẩm định, trình cấp có thẩm quyền;

c) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị xem xét, quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

5. Hồ sơ cho từ chức gồm các tài liệu quy định tại khoản 4 Điều này. 

Điều 21. Thôi giữ chức vụ

1. Công chức, viên chức được thôi giữ chức vụ khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Được điều động, luân chuyển sang đơn vị khác hoặc được bố trí, phân công công tác khác.

b) Công chức, viên chức không được giữ chức vụ có liên quan sau khi được điều động, luân chuyển sang đơn vị khác hoặc được bố trí, phân công công tác khác.

c) Công chức, viên chức không đủ sức khỏe để tiếp tục lãnh đạo, quản lý hoặc lý do khác.

2. Trình tự xem xét cho thôi giữ chức vụ:

a) Trường hợp cho thôi giữ chức vụ căn cứ theo điểm a và điểm b khoản 1 Điều này thì cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ trình người đứng đầu hoặc cấp có thẩm quyền quyết định cho thôi giữ chức vụ theo quy định.

b) Trường hợp cho thôi giữ chức vụ căn cứ theo điểm c khoản 1 Điều này thì thực hiện như sau:

b1) Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ căn cứ trình trạng sức khỏe của công chức, viên chức, kết luận của Hội đồng giám định y khoa để đề xuất, xin ý kiến chỉ đạo của người có thẩm quyền.

b2) Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ thông báo và nghe ý kiến của công chức, viên chức về việc cho thôi giữ chức vụ, trình người có thẩm quyền.

b3) Người có thẩm quyền xem xét quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Hồ sơ xem xét cho thôi giữ chức vụ gồm các tài liệu sau đây:

a) Tờ trình của Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ;


b) Các văn bản thể hiện công chức, viên chức thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều này.

c) Các tài liệu khác có liên quan.

Điều 22. Miễn nhiệm

1. Công chức, viên chức đương nhiên được miễn nhiệm chức vụ, chức danh khi nghỉ hưu, thôi việc, chuyển ngành.

2. Công chức, viên chức được cơ quan có thẩm quyền quyết định miễn nhiệm chức vụ, chức danh khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Không đủ sức khỏe; vì hoàn cảnh gia đình hoặc vì lý do khác mà xét thấy không thể hoàn thành nhiệm vụ được giao; 

b) Không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm kỷ luật của Đảng, vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức bị kỷ luật bằng hình thức cách chức; vi phạm quy định của cơ quan có thẩm quyền về bảo vệ chính trị nội bộ;

c) Không đủ năng lực, uy tín để làm việc.

3. Việc miễn nhiệm được thực hiện theo trình tự sau:

a) Công chức, viên chức có đơn đề nghị được miễn nhiệm hoặc người đứng đầu cơ quan, đơn vị chỉ đạo hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ nơi công chức, viên chức đang công tác đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét việc miễn nhiệm;

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chỉ đạo cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ và các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định, xin ý kiến bằng văn bản của cấp ủy cùng cấp theo quy định;

c) Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ thông báo và nghe ý kiến của công chức, viên chức về việc miễn nhiệm, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc miễn nhiệm hoặc trình cấp trên xem xét, quyết định việc miễn nhiệm.

4. Hồ sơ về việc miễn nhiệm gồm các tài liệu sau:

a) Tờ trình về việc miễn nhiệm;

b) Các văn bản thể hiện công chức, viên chức thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này;

c) Các tài liệu khác có liên quan.

Điều 23. Cách chức

1. Công chức, viên chức bị cách chức khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Kiểm sát viên bị cách chức theo quy định tại Điều 89 Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014; Điều tra viên bị cách chức theo quy định tại Điều 56 Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự năm 2015; Kiểm tra viên bị cách chức theo Điều 8 Nghị quyết số 924/2015/UBTVQH13 ngày 13/5/2015.

b) Công chức, viên chức bị cách chức chức vụ, chức danh (trừ Kiểm sát viên) theo quy định về xử lý kỷ luật đối với công chức, viên chức và các quy định của pháp luật đối với từng chức vụ, chức danh cụ thể.

2. Việc cách chức được thực hiện theo trình tự sau:

a) Cách chức chức danh Kiểm sát viên, Điều tra viên, Kiểm tra viên:

Bước 1: Người bị xem xét cách chức có bản kiểm điểm;

Bước 2: Cơ quan, đơn vị nơi người bị xem xét cách chức tổ chức kiểm tra, xác minh vi phạm và kiểm điểm làm rõ sai phạm của người bị đề nghị cách chức;

Bước 3: Cơ quan, đơn vị nơi người bị xem xét cách chức họp, đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định;

Bước 4: Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát các cấp họp, xem xét việc cách chức Kiểm sát viên, Kiểm tra viên; Tập thể lãnh đạo Cơ quan điều tra họp, xem xét việc cách chức Điều tra viên;

Bước 5: Hội đồng tuyển chọn Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao họp, xem xét đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao trình Chủ tịch nước cách chức Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân các cấp đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao cách chức Kiểm sát viên cao cấp, Kiểm sát viên trung cấp, Kiểm sát viên sơ cấp, Kiểm tra viên cao cấp, Kiểm tra viên chính của cấp mình; trình Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp cách chức Kiểm tra viên của cấp mình. Tập thể lãnh đạo Cơ quan điều tra đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao cách chức Điều tra viên.

b) Cách chức chức vụ, chức danh khác thực hiện từ Bước 1 đến Bước 3 khoản 1 Điều này và các quy định của pháp luật về việc xử lý kỷ luật đối với công chức, viên chức.

Việc cách chức chức vụ Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện phải có ý kiến của Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh và của cấp ủy cùng cấp.

c) Cách chức chức vụ, chức danh thuộc Viện kiểm sát quân sự các cấp do Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự trung ương quyết định hoặc đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định theo quy định.

3. Hồ sơ cách chức gồm các tài liệu sau:


a) Bản kiểm điểm của người bị xem xét cách chức;

b) Biên bản họp cơ quan, đơn vị kiểm điểm vi phạm của người bị xem xét cách chức;

c) Biên bản họp Hội đồng kỷ luật cơ quan, đơn vị (nếu có);

d) Biên bản họp Ủy ban kiểm sát, Hội đồng tuyển chọn Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Hội đồng tuyển chọn Điều tra viên, Hội đồng tuyển chọn Kiểm tra viên (nếu có);

đ) Các tài liệu xác minh, kết luận vi phạm của người bị xem xét cách chức và các tài liệu khác có liên quan;

e) Văn bản của Ban cán sự đảng, cấp ủy địa phương đối với trường hợp cách chức Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện; 

g) Văn bản đề nghị cách chức của cấp có thẩm quyền.

Điều 24. Chính sách đối với công chức, viên chức từ chức, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm

1. Công chức, viên chức đã được cho từ chức theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 20 của Quy chế này được bảo lưu phụ cấp chức vụ hiện hưởng đến hết thời hạn giữ chức vụ theo quy định. Trường hợp thời hạn giữ chức vụ còn dưới 06 tháng thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ hiện hưởng trong 06 tháng, kể từ ngày quyết định cho từ chức có hiệu lực.

2. Công chức, viên chức đã được cho từ chức theo quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều 20 của Quy chế này được bảo lưu phụ cấp chức vụ hiện hưởng trong thời gian 06 tháng, kể từ ngày quyết định cho từ chức có hiệu lực.

3. Công chức, viên chức đã được cho thôi giữ chức vụ theo điểm a và điểm b khoản 1 Điều 21 của Quy chế này, nếu phụ cấp chức vụ mới thấp hơn phụ cấp chức vụ cũ thì được bảo lưu chênh lệch phụ cấp chức vụ trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày quyết định cho thôi giữ chức vụ có hiệu lực.

4. Công chức, viên chức giữ chức vụ bị miễn nhiệm do không đủ sức khỏe để tiếp tục lãnh đạo, quản lý thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ trong 06 tháng, kể từ ngày quyết định miễn nhiệm có hiệu lực.

5. Công chức, viên chức giữ chức vụ bị miễn nhiệm theo quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 22 Quy chế này thì thôi hưởng phụ cấp chức vụ kể từ ngày quyết định miễn nhiệm có hiệu lực.

Chương V


ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký Quyết định ban hành Quy chế.

2. Quy chế này thay thế Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, cách chức đối với công chức, viên chức trong ngành Kiểm sát nhân dân (được ban hành theo Quyết định số 05/QĐ-V15 ngày 22/12/2015 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao). Các quy định trước đây trái với Quy chế này bị bãi bỏ.

Điều 27. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm phổ biến, quán triệt Quy chế này đến toàn thể công chức, viên chức của đơn vị và tổ chức thực hiện. 

2. Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm tham mưu giúp Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra thực hiện Quy chế này.

3. Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự trung ương có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, cách chức đối với các chức vụ và Kiểm sát viên, Điều tra viên, Kiểm tra viên các ngạch thuộc Viện kiểm sát quân sự theo Quy chế này và các quy định về quản lý cán bộ của Quân ủy trung ương và Bộ Quốc phòng.

4. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Vụ Tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân tối cao để phối hợp giải quyết, báo cáo Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, quyết định hoặc sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp với yêu cầu công tác./.

VIỆN TRƯỞNG



Lê Minh Trí

TRÌNH TỰ BỔ NHIỆM

(Ban hành kèm theo Quy chế về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, cách chức đối với công chức, viên chức trong ngành Kiểm sát nhân dân theo Quyết định số 522/QĐ-VKSTC ngày 01/11/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao)

I. VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO


1. Trình tự bổ nhiệm lãnh đạo cấp vụ và tương đương của Viện kiểm sát nhân dân tối cao như sau:

a) Bước 1: Căn cứ nhu cầu công tác của đơn vị, quy hoạch đã được phê duyệt, Tập thể lãnh đạo và cấp ủy (Chi ủy, Đảng ủy) đơn vị mở hội nghị để thảo luận và đề xuất chủ trương, số lượng, nhân sự để kiện toàn lãnh đạo và có văn bản gửi Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định trình lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao phụ trách xin ý kiến trước khi trình Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, quyết định.

b) Bước 2: Trên cơ sở đồng ý của Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về chủ trương, số lượng và dự nguồn nhân sự tại chỗ, Vụ Tổ chức cán bộ phối hợp với lãnh đạo và cấp ủy đơn vị (Vụ hoặc tương đương) mở hội nghị để thảo luận và thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự và tiến hành giới thiệu nhân sự trong quy hoạch, đáp ứng được cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện để bổ nhiệm bằng phiếu kín. Thành phần hội nghị gồm: *tập thể lãnh đạo và cấp ủy đơn vị, Trưởng phòng và tương đương.*

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức vụ, người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở bước tiếp theo. Đại diện lãnh đạo, cấp ủy đơn vị, Vụ Tổ chức cán bộ kiểm phiếu hội nghị (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

c) Bước 3: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tập thể lãnh đạo và cấp ủy đơn vị, căn cứ vào cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ và khả năng đáp ứng yêu cầu của công chức tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị cán bộ chủ chốt. Đại diện lãnh đạo và cấp ủy đơn vị, Vụ Tổ chức cán bộ kiểm phiếu hội nghị (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị). 

Trường hợp nếu kết quả giới thiệu của tập thể lãnh đạo và cấp ủy khác với kết quả phát hiện, giới thiệu nhân sự ở bước 2 thì báo cáo, giải trình với Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, cho ý kiến chỉ đạo trước khi tiến hành các bước tiếp theo.

d) Bước 4: Trên cơ sở kết quả giới thiệu của bước 3, Vụ Tổ chức cán bộ phối hợp với lãnh đạo và cấp ủy đơn vị tổ chức hội nghị lấy ý kiến của công chức, viên chức về nhân sự. Thành phần hội nghị gồm: *tập thể lãnh đạo, cấp ủy, Chủ tịch công đoàn và công chức, viên chức của đơn vị* (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

Việc lấy ý kiến được thực hiện như sau:

- Trao đổi, thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của công chức.

- Người đứng đầu đơn vị đại diện lãnh đạo và cấp ủy đơn vị thông báo danh sách nhân sự do tập thể lãnh đạo và cấp ủy đơn vị giới thiệu ở bước 3; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu trong 03 năm công tác gần nhất, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác.

- Người được giới thiệu lấy phiếu trình bày chương trình hành động nếu được bổ nhiệm.

- Hội nghị thảo luận và tham gia ý kiến.

- Lấy phiếu tín nhiệm giới thiệu. Đại diện lãnh đạo, cấp ủy đơn vị, Vụ Tổ chức cán bộ kiểm phiếu hội nghị (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

Người đạt tín nhiệm giới thiệu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ của hội nghị thì mới tiến hành bước tiếp theo; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị tiếp theo.


đ) Bước 5: Trên cơ sở kết quả của bước 1, 2, 3, 4, tập thể lãnh đạo và cấp ủy đơn vị thảo luận và giới thiệu nhân sự

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị; xác minh, kết luận những vấn đề mới phát sinh (nếu có).

- Tập thể lãnh đạo và cấp ủy thảo luận, nhận xét, đánh giá và tín nhiệm nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu: Mỗi thành viên giới thiệu tín nhiệm 1 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 4. Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu tín nhiệm hợp lệ thì được lựa chọn đề nghị bổ nhiệm.

- Nhân sự được tín nhiệm, lãnh đạo và cấp ủy đơn vị kiện toàn xây dựng hồ sơ bổ nhiệm theo quy định.

- Người đứng đầu đơn vị ký tờ trình và hồ sơ gửi Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định để trình Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, quyết định. 

- Vụ Tổ chức cán bộ xin ý kiến bằng văn bản của Ban Thường vụ đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tối cao về nhân sự được đề nghị bổ nhiệm.

- Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao họp xem xét, quyết nghị về việc bổ nhiệm và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ra quyết định bổ nhiệm.

Lưu ý: Nếu nhân sự được giới thiệu có ý kiến xin rút không thực hiện quy trình bổ nhiệm ở bước nào thì tập thể lãnh đạo và cấp ủy của đơn vị phải xem xét, quyết định ở bước đó tại hội nghị.

2. Trình tự bổ nhiệm lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao thực hiện như sau:


a) Bước 1: Căn cứ nhu cầu công tác của đơn vị, quy hoạch đã được phê duyệt, tập thể lãnh đạo và cấp ủy (Chi ủy, Đảng ủy) đơn vị (cấp Vụ và tương đương) mở hội nghị để thảo luận và đề xuất chủ trương, số lượng và nhân sự đề kiện toàn lãnh đạo và có văn bản gửi Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định trình lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao phụ trách xin ý kiến trước khi trình Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, quyết định.

b) Bước 2: Trên cơ sở đồng ý của Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao về chủ trương, số lượng và dự nguồn nhân sự tại chỗ, Vụ Tổ chức cán bộ phối hợp với lãnh đạo và cấp ủy đơn vị mở hội nghị để thảo luận và thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự và tiến hành giới thiệu nhân sự trong quy hoạch, đáp ứng được yêu cầu, tiêu chuẩn, điều kiện đề bổ nhiệm bằng phiếu kín. Thành phần hội nghị gồm: *tập thể lãnh đạo và cấp ủy, Trưởng phòng và tương đương của đơn vị.*

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức vụ; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu tiếp. Đại diện lãnh đạo, cấp ủy đơn vị, Vụ Tổ chức cán bộ kiểm phiếu hội nghị (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

c) Bước 3: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tập thể lãnh đạo và cấp ủy đơn vị tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị cán bộ chủ chốt. Đại diện lãnh đạo, cấp ủy đơn vị, Vụ Tổ chức cán bộ kiểm phiếu hội nghị (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

Trường hợp nếu kết quả giới thiệu của tập thể lãnh đạo và cấp ủy khác với kết quả phát hiện, giới thiệu nhân sự ở bước 2 thì báo cáo, giải trình với Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, cho ý kiến chỉ đạo trước khi tiến hành các bước tiếp theo. 

d) Bước 4: Trên cơ sở kết quả của bước 3, nhân sự được trên 50% số phiếu hợp lệ giới thiệu thì thực hiện quy trình:

Vụ Tổ chức cán bộ phối hợp với lãnh đạo và cấp ủy của đơn vị (cấp Vụ hoặc tương đương) mở hội nghị để tham gia ý kiến và lấy phiếu tín nhiệm, thành phần gồm: *tập thể lãnh đạo và cấp ủy; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương của đơn vị* (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

Trước khi lấy phiếu tín nhiệm, người đứng đầu đơn vị đại diện lãnh đạo đơn vị nhận xét, đánh giá công tác đối với nhân sự được giới thiệu; Người được giới thiệu lấy phiếu trình bày chương trình hành động nếu được bổ nhiệm. Hội nghị thảo luận, tham gia ý kiến và tiến hành lấy phiếu tín nhiệm.

Người đạt tín nhiệm giới thiệu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ của hội nghị thì mới tiến hành bước tiếp theo; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị tiếp theo. Đại diện lãnh đạo, cấp ủy đơn vị, Vụ Tổ chức cán bộ kiểm phiếu hội nghị (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này).


đ) Bước 5: Trên cơ sở kết quả tín nhiệm nhân sự ở bước 4, tập thể lãnh đạo và cấp ủy đơn vị thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín. Dự kiến phân công người được bổ nhiệm.

Nguyên tắc lựa chọn: Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ giới thiệu thì được lựa chọn giới thiệu bổ nhiệm. Nhân sự được đề nghị bổ nhiệm, lãnh đạo và cấp ủy đơn vị kiện toàn xây dựng hồ sơ bổ nhiệm theo quy định. Trường hợp lãnh đạo và cấp ủy giới thiệu 2 người có số phiếu ngang nhau (đạt tỷ lệ 50%) thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu đề trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, quyết định. Người đứng đầu đơn vị ký tờ trình gửi Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định đề trình lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao phụ trách cho ý kiến trước khi trình Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, quyết định bổ nhiệm.

Việc bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo cấp phòng (là viên chức) tại các đơn vị sự nghiệp thực hiện quy trình tương tự như bước 1, 2, 3, 4, 5 mục 2 của Phụ lục này và trình người đứng đầu đơn vị ký quyết định bổ nhiệm.

Lưu ý:

- Nếu nhân sự được giới thiệu có ý kiến xin rút không thực hiện quy trình bổ nhiệm ở bước nào thì lãnh đạo và cấp ủy của đơn vị phải xem xét, quyết định ở bước đó tại hội nghị.

- Đơn vị quy hoạch chức danh lãnh đạo cấp phòng theo nhóm hoặc khối đơn vị thì khi thực hiện quy trình bổ nhiệm, nhân sự đưa ra hội nghị cũng theo nhóm hoặc khối đã quy hoạch. 

II. VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP CAO

1. Trình tự bổ nhiệm lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp cao như sau:

a) Bước 1: Căn cứ nhu cầu công tác của đơn vị, quy hoạch đã được phê duyệt, Tập thể lãnh đạo và cấp ủy (Đảng ủy) đơn vị mở hội nghị để thảo luận và đề xuất chủ trương, số lượng, nhân sự để kiện toàn lãnh đạo và có văn bản gửi Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định trình lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao phụ trách xin ý kiến trước khi trình Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, quyết định.

b) Bước 2: Trên cơ sở đồng ý của Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về chủ trương, số lượng và dự nguồn nhân sự tại chỗ, Vụ Tổ chức cán bộ phối hợp với lãnh đạo và cấp ủy đơn vị mở hội nghị để thảo luận và thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự và tiến hành giới thiệu nhân sự trong quy hoạch, đáp ứng được cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện để bổ nhiệm bằng phiếu kín. Thành phần hội nghị gồm: *tập thể lãnh đạo và cấp ủy Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện trưởng Viện nghiệp vụ và tương đương.*

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức vụ, người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở bước tiếp theo. Đại diện lãnh đạo, cấp ủy đơn vị, Vụ Tổ chức cán bộ kiểm phiếu hội nghị (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

c) Bước 3: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tập thể lãnh đạo và cấp ủy đơn vị, căn cứ vào cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ và khả năng đáp ứng yêu cầu của cán bộ tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị cán bộ chủ chốt. Đại diện lãnh đạo, cấp ủy đơn vị, Vụ Tổ chức cán bộ kiểm phiếu hội nghị (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

Trường hợp nếu kết quả giới thiệu của tập thể lãnh đạo và cấp ủy khác với kết quả phát hiện, giới thiệu nhân sự ở bước 2 thì báo cáo, giải trình với Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, cho ý kiến chỉ đạo trước khi tiến hành các bước tiếp theo.

d) Bước 4: Trên cơ sở kết quả giới thiệu của bước 3, Vụ Tổ chức cán bộ phối hợp với lãnh đạo và cấp ủy đơn vị tổ chức hội nghị lấy ý kiến của công

chức về nhân sự. Thành phần hội nghị gồm: *tập thể lãnh đạo, cấp ủy, Chủ tịch công đoàn Viện kiểm sát nhân dân cấp cao; Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện nghiệp vụ và tương đương; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng của Viện nghiệp vụ và tương đương; Kiểm sát viên cao cấp của đơn vị* (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

Việc lấy ý kiến được thực hiện như sau:

- Trao đổi, thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ.

- Người đứng đầu đơn vị đại diện lãnh đạo và cấp ủy đơn vị thông báo danh sách nhân sự do tập thể lãnh đạo và cấp ủy đơn vị giới thiệu ở bước 3; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu trong 03 năm công tác gần nhất, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác.

- Người được giới thiệu lấy phiếu trình bày chương trình hành nếu được bổ nhiệm.

- Hội nghị thảo luận và tham gia ý kiến.

- Lấy phiếu tín nhiệm giới thiệu. Đại diện lãnh đạo, cấp ủy đơn vị, Vụ Tổ chức cán bộ kiểm phiếu hội nghị (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

Người đạt tín nhiệm giới thiệu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ của hội nghị thì mới tiến hành bước tiếp theo; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị tiếp theo.

đ) Bước 5: Trên cơ sở kết quả của bước 1, 2, 3, 4, tập thể lãnh đạo và cấp ủy đơn vị thảo luận và giới thiệu nhân sự

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị; xác minh, kết luận những vấn đề mới phát sinh (nếu có).

- Tập thể lãnh đạo và cấp ủy thảo luận, nhận xét, đánh giá và tín nhiệm giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu: Mỗi thành viên giới thiệu tín nhiệm 1 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 4. Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu tín nhiệm hợp lệ thì được lựa chọn đề nghị bổ nhiệm.

- Nhân sự được tín nhiệm, lãnh đạo và cấp ủy đơn vị kiện toàn xây dựng hồ sơ bổ nhiệm theo quy định.

- Người đứng đầu đơn vị ký tờ trình và hồ sơ gửi Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định để trình Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, quyết định. *2/*

- Vụ Tổ chức cán bộ xin ý kiến bằng văn bản của Ban Thường vụ đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tối cao về nhân sự được đề nghị bổ nhiệm.

- Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao họp xem xét, quyết nghị về việc bổ nhiệm và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ra quyết định bổ nhiệm.

Lưu ý: Nếu nhân sự được giới thiệu có ý kiến xin rút không thực hiện quy trình bổ nhiệm ở bước nào thì lãnh đạo và cấp ủy của đơn vị phải xem xét, quyết định ở bước đó tại hội nghị.

2. Trình tự bổ nhiệm lãnh đạo Viện nghiệp vụ hoặc tương đương Viện kiểm sát nhân dân cấp cao như sau:

a) Bước 1: Căn cứ nhu cầu công tác của đơn vị, quy hoạch đã được phê duyệt, đơn vị tham mưu về công tác tổ chức cán bộ rà soát, báo cáo và đề xuất chủ trương, số lượng và nhân sự trình tập thể lãnh đạo và cấp ủy Viện kiểm sát nhân dân cấp cao thảo luận, thống nhất về chủ trương, số lượng và dự nguồn nhân sự tại chỗ.

b) Bước 2: Trên cơ sở kết quả bước 1, tập thể lãnh đạo và cấp ủy Viện kiểm sát nhân dân cấp cao mở hội nghị để thảo luận và thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự trong quy hoạch, đáp ứng được cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện để bổ nhiệm bằng phiếu kín. Thành phần hội nghị gồm: *tập thể lãnh đạo và cấp ủy Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện trưởng Viện nghiệp vụ và tương đương.*

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức vụ; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu tiếp. Đại diện lãnh đạo và cấp ủy Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, đơn vị tham mưu về công tác tổ chức cán bộ kiểm phiếu hội nghị (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

c) Bước 3: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tập thể lãnh đạo và cấp ủy Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị cán bộ chủ chốt. Đại diện lãnh đạo, cấp ủy Viện kiểm sát nhân dân cấp cao kiểm phiếu hội nghị (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị). *W*

d) Bước 4: Trên cơ sở kết quả bước 3, nhân sự được trên 50% số phiếu hợp lệ trong số phiếu giới thiệu thì thực hiện quy trình:

- Lãnh đạo và cấp ủy Viện kiểm sát nhân dân cấp cao mở hội nghị để tham gia ý kiến và lấy phiếu tín nhiệm; Thành phần hội nghị gồm: *Lãnh đạo, cấp ủy và công chức Viện nghiệp vụ hoặc tương đương được kiện toàn* (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

- Trước khi lấy phiếu tín nhiệm, đại diện lãnh đạo và cấp ủy Viện kiểm sát nhân dân cấp cao thông báo danh sách nhân sự do tập thể lãnh đạo và cấp ủy đơn vị giới thiệu ở bước 3; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác, nhận xét, đánh giá công tác, dự kiến phân công công tác. Người được giới thiệu lấy phiếu trình bày chương trình hành động nếu được bổ nhiệm. Người đạt tín nhiệm giới thiệu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ của hội nghị thì mới tiến hành bước tiếp theo; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị tiếp theo. Đại diện lãnh đạo, cấp ủy Viện nghiệp vụ hoặc tương đương, đơn vị tham mưu về công tác tổ chức cán bộ kiểm phiếu hội nghị (kết quả kiểm phiếu không được công bố tại hội nghị này).

đ) Bước 5: Tập thể lãnh đạo và cấp ủy Viện kiểm sát nhân dân cấp cao họp thảo luận và biểu quyết nhân sự.

Nguyên tắc lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 4, người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ giới thiệu thì được lựa chọn đề nghị bổ nhiệm.

Nhân sự được tín nhiệm giới thiệu, lãnh đạo và cấp ủy đơn vị kiện toàn xây dựng hồ sơ bổ nhiệm theo quy định.

Sau khi thống nhất bổ nhiệm, đơn vị tham mưu về công tác tổ chức cán bộ thẩm định để trình Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao quyết định bổ nhiệm.

Lưu ý: Nếu nhân sự được giới thiệu có ý kiến xin rút không thực hiện quy trình bổ nhiệm ở bước nào thì lãnh đạo và cấp ủy của đơn vị phải xem xét, quyết định ở bước đó tại hội nghị.

3. Trình tự bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Viện nghiệp vụ và tương đương của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao như sau:

a) Bước 1: Căn cứ nhu cầu công tác của đơn vị, quy hoạch đã được phê duyệt, đơn vị tham mưu về công tác tổ chức cán bộ rà soát, tham mưu với tập thể lãnh đạo và cấp ủy Viện kiểm sát nhân dân cấp cao về chủ trương, số lượng, nhân sự tại chỗ.

b) Bước 2: Trên cơ sở kết quả của bước 1, lãnh đạo và cấp ủy Viện kiểm sát nhân dân cấp cao mở hội nghị để thảo luận và thống nhất về cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự và tiến hành giới thiệu

nhân sự trong quy hoạch, đáp ứng được cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện để bổ nhiệm bằng phiếu kín; Thành phần hội nghị gồm: *tập thể lãnh đạo và cấp ủy Viện nghiệp vụ hoặc tương đương (đơn vị kiện toàn), Trưởng phòng.*

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức vụ; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu tiếp. Đại diện lãnh đạo và cấp ủy đơn vị, đơn vị tham mưu về công tác tổ chức cán bộ kiểm phiếu hội nghị (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

c) Bước 3: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tập thể lãnh đạo và cấp ủy Viện nghiệp vụ hoặc tương đương tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị cán bộ chủ chốt. Đại diện lãnh đạo và cấp ủy đơn vị, đơn vị tham mưu về công tác tổ chức cán bộ kiểm phiếu hội nghị (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

Trường hợp nếu kết quả giới thiệu của tập thể lãnh đạo và cấp ủy khác với kết quả phát hiện, giới thiệu nhân sự ở bước 2 thì báo cáo, giải trình với lãnh đạo và cấp ủy Viện kiểm sát nhân dân cấp cao xem xét, cho ý kiến chỉ đạo trước khi tiến hành các bước tiếp theo.

d) Bước 4: Trên cơ sở kết quả bước 3, nhân sự được trên 50% số phiếu hợp lệ trong số phiếu giới thiệu thì thực hiện quy trình:

- Lãnh đạo Viện nghiệp vụ hoặc tương đương mở hội nghị để tham gia ý kiến và lấy phiếu tín nhiệm, thành phần gồm: *tập thể lãnh đạo và cấp ủy Viện nghiệp vụ hoặc tương đương; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Viện nghiệp vụ hoặc tương đương được kiện toàn* (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

- Trước khi lấy phiếu, đại diện lãnh đạo Viện nghiệp vụ hoặc tương đương thông báo danh sách nhân sự do tập thể lãnh đạo và cấp ủy đơn vị mở rộng giới thiệu ở bước 2; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác, nhận xét, đánh giá. Người được giới thiệu lấy phiếu trình bày chương trình hành động nếu được bổ nhiệm. Người đạt tín nhiệm giới thiệu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ của hội nghị thì mới tiến hành bước tiếp theo; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để lấy

phiếu tín nhiệm tại hội nghị tiếp theo (kết quả kiểm phiếu không được công bố tại hội nghị này).

đ) Bước 5: Lãnh đạo và cấp ủy Viện nghiệp vụ hoặc tương đương họp thảo luận và biểu quyết nhân sự bằng phiếu kín. Dự kiến phân công người được bổ nhiệm.

Nguyên tắc lựa chọn: Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ giới thiệu thì được lựa chọn đề nghị bổ nhiệm.

Nhân sự được tín nhiệm, lãnh đạo và cấp ủy đơn vị kiện toàn xây dựng hồ sơ bổ nhiệm theo quy định

Trên cơ sở kết quả các bước 1, 2, 3, 4, 5, Đơn vị tham mưu về công tác tổ chức cán bộ trình Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao quyết định bổ nhiệm.

Lưu ý:

- Nếu nhân sự được giới thiệu có ý kiến xin rút không thực hiện quy trình bổ nhiệm ở bước nào thì lãnh đạo và cấp ủy của đơn vị phải xem xét, quyết định ở bước đó tại hội nghị.

- Đơn vị quy hoạch chức danh lãnh đạo cấp phòng theo nhóm hoặc khối đơn vị thì khi thực hiện quy trình bổ nhiệm, nhân sự đưa ra hội nghị cũng theo nhóm hoặc khối đã quy hoạch.

III. VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP TỈNH

1. Trình tự bổ nhiệm Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh như sau:

a) Bước 1: Căn cứ nhu cầu công tác của đơn vị, quy hoạch đã được phê duyệt, Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh họp thảo luận và thống nhất (Nghị quyết) xin chủ trương, số lượng, nhân sự đề kiến toàn lãnh đạo đơn vị, có sự tham gia của Tỉnh ủy hoặc Thành ủy (cấp ủy địa phương) và có tờ trình đề nghị Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; đồng thời gửi báo cáo cấp ủy địa phương.

b) Bước 2: Trên cơ sở ý kiến của Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về chủ trương, số lượng và dự nguồn nhân sự tại chỗ, Vụ Tổ chức cán bộ phối hợp với cấp ủy địa phương, Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh mở hội nghị để thảo luận, thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự và tiến hành giới thiệu nhân sự trong quy hoạch, đáp ứng được cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện để bổ nhiệm bằng phiếu kín. Thành phần hội nghị gồm: *tập thể Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Đảng ủy cơ quan, Trưởng phòng và tương đương thuộc Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện* (đơn vị chưa có Viện trưởng thì Phó Viện trưởng được giao quyền hoặc phụ trách đơn vị).

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức vụ; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì

chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở các bước tiếp theo (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

c) Bước 3: Trên cơ sở kết quả giới thiệu ở bước 2, Tập thể Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một vị trí trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ giới thiệu thì được lựa chọn; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị sau. Đại diện Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Vụ Tổ chức cán bộ, cấp ủy địa phương kiểm phiếu hội nghị (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

d) Bước 4: Trên cơ sở kết quả giới thiệu ở bước 3, Vụ Tổ chức cán bộ phối hợp với cấp ủy địa phương, Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh mở hội nghị để lấy ý kiến tín nhiệm đối với nhân sự đề nghị bổ nhiệm. Thành phần hội nghị gồm: *tập thể Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh; Đảng ủy cơ quan, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng; Trưởng các đoàn thể mà nhân sự là thành viên, Kiểm sát viên trung cấp ở Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh; Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện* (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

Việc lấy ý kiến được thực hiện theo trình tự sau:

- Thay mặt Ban cán sự đảng, Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh thông báo danh sách nhân sự do Ban cán sự đảng giới thiệu (ở bước 3); tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu trong 03 năm công tác gần nhất, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác;

- Người được giới thiệu lấy phiếu trình bày chương trình hành động nếu được bổ nhiệm;

- Hội nghị thảo luận tham gia ý kiến;

- Lấy phiếu tín nhiệm (có thể ký hoặc không phải ký tên).

Người đạt tín nhiệm giới thiệu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ của hội nghị thì mới tiến hành bước tiếp theo; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị tiếp theo. Đại diện Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Vụ Tổ chức cán bộ, cấp ủy địa phương kiểm phiếu hội nghị (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

Nhân sự được tín nhiệm, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh kiện toàn xây dựng hồ sơ bổ nhiệm theo quy định.

đ) Bước 5: Trên cơ sở kết quả các bước 1, 2, 3, 4, tập thể Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh thảo luận và biểu quyết nhân sự bằng phiếu kín. *ll*

- Trước khi thảo luận phải lấy ý kiến bằng văn bản của đảng ủy cơ quan về nhân sự là lãnh đạo cấp phòng của tỉnh được đề nghị bổ nhiệm; nhân sự là Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện phải lấy ý kiến của cấp ủy địa phương nơi công tác.

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị. Xác minh, kết luận những vấn đề mới phát sinh (nếu có).

- Tập thể Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự bằng phiếu kín và quyết nghị bổ nhiệm. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh ký tờ trình đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao bổ nhiệm.

- Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao họp xem xét, quyết nghị về việc bổ nhiệm và có văn bản hiệp ý với cấp ủy cấp tỉnh, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ra quyết định bổ nhiệm.

Lưu ý: Nếu nhân sự được giới thiệu có ý kiến xin rút không thực hiện quy trình bổ nhiệm ở bước nào thì Ban cán sự đảng phải xem xét, quyết định ở bước đó tại hội nghị.

2. Trình tự bổ nhiệm lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh như sau:

a) Bước 1: Căn cứ nhu cầu công tác của đơn vị, quy hoạch cán bộ đã được phê duyệt, Phòng Tổ chức cán bộ có trách nhiệm rà soát, tham mưu trình Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh về chủ trương, số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và dự kiến nhân sự từ nguồn quy hoạch tại chỗ.

b) Bước 2: Trên cơ sở ý kiến của Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh về chủ trương, số lượng và dự nguồn nhân sự tại chỗ; Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh mở hội nghị để thảo luận, thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự và tiến hành giới thiệu nhân sự trong quy hoạch, đáp ứng được cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện để bổ nhiệm bằng phiếu kín. Thành phần hội nghị gồm: *Ban cán sự đảng và lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Đảng ủy cơ quan, Trưởng phòng và tương đương thuộc Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh.*

Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một vị trí; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu tiếp (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này).

c) Bước 3: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để

lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị cán bộ chủ chốt (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

d) Bước 4: Trên cơ sở kết quả bước 3, nhân sự được trên 50% số phiếu hợp lệ trong số phiếu giới thiệu thì thực hiện quy trình:

- Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh mở hội nghị để tham gia ý kiến và lấy phiếu tín nhiệm; thành phần hội nghị gồm: tập thể Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện, cấp ủy viên, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

- Trước khi lấy phiếu, thay mặt Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thông báo danh sách nhân sự do tập thể Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh giới thiệu (ở bước 3); tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét đánh giá ưu, khuyết điểm trong 03 năm công tác gần nhất, triển vọng phát triển. Người được giới thiệu lấy phiếu trình bày chương trình hành động nếu được bổ nhiệm. Hội nghị thảo luận và lấy phiếu giới thiệu. Người đạt tín nhiệm giới thiệu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ của hội nghị thì mới tiến hành bước tiếp theo; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị tiếp theo. .

- Phòng Tổ chức cán bộ xin ý kiến bằng văn bản của Đảng ủy cơ quan về nhân sự được đề nghị bổ nhiệm.

đ) Bước 5: Trên cơ sở kết quả của bước 1, 2, 3, 4, tập thể Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh họp nhận xét, đánh giá và giới thiệu nhân sự (nghị quyết) về việc bổ nhiệm. Dự kiến phân công người được bổ nhiệm.


Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn đề nghị bổ nhiệm.

Nhân sự được tín nhiệm, lãnh đạo đơn vị kiện toàn xây dựng hồ sơ bổ nhiệm theo quy định.

Căn cứ Nghị quyết của Ban cán sự đảng, phòng Tổ chức cán bộ thẩm định hồ sơ, tham mưu trình Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh quyết định bổ nhiệm.

Lưu ý: Nếu nhân sự được giới thiệu có ý kiến xin rút không thực hiện quy trình bổ nhiệm ở bước nào thì Ban cán sự đảng phải xem xét, quyết định ở bước đó tại hội nghị.

3. Trình tự bổ nhiệm Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện như sau:

a) Bước 1: Căn cứ nhu cầu công tác của đơn vị, quy hoạch đã được phê duyệt, phòng Tổ chức cán bộ có trách nhiệm rà soát, báo cáo và đề xuất chủ trương, số lượng và nhân sự trình Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh và được Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh thảo luận, thống nhất đồng ý về chủ trương, nguồn nhân sự tại chỗ để giới thiệu. 

b) Bước 2: Trên cơ sở kết quả của bước 1, Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh trao đổi với cấp ủy địa phương (cấp huyện hoặc tương đương) để thống nhất chủ trương, số lượng, nhân sự tại chỗ đề kiến toàn.

c) Bước 3: Trên cơ sở kết quả của bước 1, 2, Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tổ chức hội nghị; thành phần hội nghị gồm: *Lãnh đạo, chi ủy và toàn thể công chức trong đơn vị* (Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

Việc lấy ý kiến được thực hiện theo trình tự sau:

- Thay mặt Ban cán sự đảng, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thông báo danh sách nhân sự do Ban cán sự đảng giới thiệu; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu trong 03 năm công tác gần nhất, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác.

- Người được giới thiệu lấy phiếu trình bày chương trình hành động nếu được bổ nhiệm.

- Mỗi thành viên tín nhiệm 1 người cho một vị trí; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu tiếp. Đại diện phòng Tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh và cấp ủy địa phương kiểm phiếu hội nghị (kết quả kiểm phiếu không được công bố tại hội nghị này).

- Lấy phiếu tín nhiệm. Người đạt tín nhiệm giới thiệu cao nhất trên 50% số phiếu hợp lệ của hội nghị thì mới tiến hành bước tiếp theo; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị tiếp theo.


d) Bước 4: Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh họp, quyết nghị về việc bổ nhiệm và có văn bản hiệp y với cấp ủy địa phương về việc bổ nhiệm Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện.

Nhân sự được tín nhiệm, lãnh đạo và cấp ủy đơn vị kiến toàn xây dựng hồ sơ bổ nhiệm theo quy định.

đ) Bước 5: Sau khi có văn bản hiệp y với cấp ủy địa phương về việc bổ nhiệm Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện; Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh có tờ trình đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, bổ nhiệm.

Lưu ý:

- Nếu nhân sự được giới thiệu có ý kiến xin rút không thực hiện quy trình bổ nhiệm ở bước nào thì Ban cán sự đảng phải xem xét, quyết định ở bước đó tại hội nghị.

- Trình tự bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện, Viện kiểm sát nhân dân tối cao sẽ có hướng dẫn thực hiện sau. 

**TRÌNH TỰ BỔ NHIỆM
KIỂM SÁT VIÊN VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO**

(Ban hành kèm theo Quy chế về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, cách chức đối với công chức, viên chức trong ngành Kiểm sát nhân dân theo Quyết định số 522/QĐ-VKSTC ngày 01/11/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao).

Bước 1: Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao căn cứ vào chỉ tiêu số lượng Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao, xác định chủ trương, cơ cấu và nhân sự bổ nhiệm.

Bước 2: Vụ Tổ chức cán bộ xây dựng hồ sơ bổ nhiệm; tập hợp đơn khiếu nại, tố cáo và các tài liệu có liên quan đến việc bổ nhiệm (nếu có) để báo cáo Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét.

Bước 3: Công chức thuộc đối tượng bổ nhiệm làm bản tự kiểm điểm đánh giá trong thời gian 03 năm công tác gần nhất về: Việc chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong và lề lối làm việc; tinh thần trách nhiệm và phối hợp trong việc thực hiện nhiệm vụ; thái độ phục vụ nhân dân; tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Bước 4: Đơn vị có công chức thuộc đối tượng bổ nhiệm đang công tác tổ chức hội nghị toàn thể đơn vị để tham gia ý kiến và lấy phiếu tín nhiệm, có sự giám sát của Vụ Tổ chức cán bộ. Trước khi lấy phiếu, người được đề nghị bổ nhiệm kiểm điểm và báo cáo kết quả công tác. Người đạt tín nhiệm trên 50% số phiếu thu về của hội nghị thì mới tiến hành các bước tiếp theo.

Lãnh đạo, cấp ủy đơn vị họp nhận xét, đánh giá và bỏ phiếu để cho ý kiến về việc bổ nhiệm.

Ban chấp hành Đảng bộ cơ quan nơi công chức đang công tác tổ chức hội nghị để nhận xét và lấy phiếu tín nhiệm.

Viện kiểm sát nhân dân tối cao tổ chức lấy phiếu tín nhiệm của cán bộ chủ chốt; thành phần lấy phiếu gồm: Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự trung ương; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao; Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng và tương đương thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh; Kiểm sát viên cao cấp, Điều tra viên cao cấp công tác tại Viện kiểm sát nhân dân các cấp.

Bước 5: Vụ Tổ chức cán bộ hoàn thiện hồ sơ bổ nhiệm trình Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân tối cao tuyển chọn, xem xét việc bổ nhiệm và báo cáo kết quả với Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Bước 6: Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân tối cao trình Hội đồng tuyển chọn Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, tuyển chọn đề Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao trình Chủ tịch nước bổ nhiệm. /.